

Số: 01/2019/QĐST-HNGĐ

Thái Bình, ngày 04 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 01/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị **Đinh Thị H**, sinh năm 1991;

Nơi cư trú: Đội 11, làng Đ, xã V, huyện V, tỉnh H.

- Anh **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1983;

Nơi cư trú: Số nhà 16C, đường N, tổ 3, phường T, thành phố T, tỉnh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Chị Đinh Thị H và anh Nguyễn Văn C tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân phường T, thành phố T vào ngày 31/9/2008 là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống chị H và anh C đã xảy ra mâu thuẫn căng thẳng kéo dài, hai bên không tự dàn xếp được và đã sống ly thân trong thời gian dài. Nay chị H và anh C đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thống nhất đề nghị Tòa án cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Đinh Thị H và anh Nguyễn Văn C có hai con chung là Nguyễn Thị HA, sinh ngày 17/11/2008 và Nguyễn Thị QA, sinh ngày 21/9/2011. Ly hôn chị H, anh C thống nhất thỏa thuận: anh C trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Thị HA và Nguyễn Thị QA. Chị H tự nguyện cấp dưỡng nuôi hai con mỗi tháng là 1.500.000 đồng (mỗi con 750.000 đồng/tháng), thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 12 năm 2018 đến khi con đủ 18 tuổi.

[3] Về chia tài sản: Chị Đinh Thị H và anh Nguyễn Văn C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy: Việc thuận tình ly hôn và toàn bộ thỏa thuận của chị Đinh Thị H và anh Nguyễn Văn C là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đinh Thị H và anh Nguyễn Văn C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Đinh Thị H và anh Nguyễn Văn C có hai con chung là Nguyễn Thị HA, sinh ngày 17/11/2008 và Nguyễn Thị QA, sinh ngày 21/9/2011.

Ly hôn, anh C trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Thị HA và Nguyễn Thị QA. Chị H tự nguyện cấp dưỡng nuôi mỗi con là 750.000 đồng/tháng. Tổng cộng tiền cấp dưỡng nuôi hai con là 1.500.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 12 năm 2018 đến khi các con đủ 18 tuổi.

Chị H có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Chị H, anh C có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

- Về tài sản: Chị Đinh Thị H và anh Nguyễn Văn C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Chị Đinh Thị H và anh Nguyễn Văn C mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. *(Chuyển số tiền 300.000 đồng chị H, anh C đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0007348 và 0007347 ngày 30/11/2018 sang thi hành lệ phí).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. Thái Bình;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn (UBND phường T, thành phố T, tỉnh T; GCNKH số 109/2008, quyền số 01 ngày 31/9/2008);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Hồng Sơn

